

GỢI Ý MỘT SỐ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG
VŨ THỊ THU MINH

Khoa Kỹ thuật – Công nghệ, Trường Đại học Hùng Vương

Nhận bài ngày 03/3/2022. Sửa chữa xong 17/3/2022. Duyệt đăng 27/3/2022.

Abstract

The article describes the current situation of online learning during the time of social distancing to prevent the effects of the complicated Covid-19 epidemic, thereby identifying some difficulties, suggesting some solutions to overcome difficulties of lecturers and students when participating in online learning at Hung Vuong University.

Keywords: Solution, Covid-19, online teaching.

1. Đặt vấn đề

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, để tránh việc gián đoạn chương trình học trong giai đoạn giãn cách xã hội, việc học tập trung được thay thế hoàn toàn bằng việc học trực tuyến. Các trường học, cấp học đã sử dụng các công cụ hỗ trợ đào tạo trực tuyến như: Google Meet, Zoom, Microsoft Teams, Zalo, Skype... để tiếp tục các khoá học theo chương trình đào tạo. Đây là một thách thức cũng là cơ hội để giảng viên (GV) và sinh viên (SV) thay đổi nhận thức, thái độ, thói quen của bản thân để thích nghi với bối cảnh xã hội và sự phát triển của khoa học công nghệ. Do đó dạy học trực tuyến sẽ là một phần của hoạt động dạy học, không phải là biện pháp tình thế chỉ được áp dụng trong thời gian dịch bệnh.

Đối với Trường Đại học Hùng Vương trên quê hương đất Tổ: Là trường đại học công lập đa ngành, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo định hướng ứng dụng; là trung tâm nghiên cứu khoa học hiện đại và chuyển giao công nghệ tiên tiến, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội - văn hóa của tỉnh Phú Thọ và cả nước. Để bảo đảm công tác phòng, chống dịch, thích ứng với tình hình của dịch Covid-19 đồng thời đáp ứng mục tiêu chương trình, kế hoạch công tác của năm học, Nhà trường cũng chuyển sang hình thức dạy học trực tuyến. Nhà trường đã thực hiện nhiều đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thay đổi, điều chỉnh các hoạt động dạy học, tổ chức dạy học trực tuyến để tạo điều kiện cho SV được học mọi nơi, mọi lúc. Từ đó năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy-học của GV và SV đã có sự cải thiện. Tuy nhiên trong quá trình học tập của SV còn gặp một số khó khăn [5]. Bài viết đề cập đến thực trạng học trực tuyến của SV tại Trường Đại học Hùng Vương, khó khăn và giải pháp cải thiện nâng cao chất lượng học tập cho SV trong tình hình dịch bệnh phức tạp hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm dạy học trực tuyến

Dạy học trực tuyến (thuật ngữ e-learning) đã trở nên quen thuộc trong một vài thập kỷ gần đây. E-learning tên viết tắt của cụm từ tiếng Anh "electronic learning". Vậy e-learning là gì? Có nhiều quan điểm, định nghĩa khác nhau về thuật ngữ này, ta có thể điếm qua một số cách giải thích khác nhau về e-learning:

Email: nguyenthuhuong@hvu.edu.vn

2.2. Thực trạng dạy học trực tuyến

Qua các đợt bùng phát dịch bệnh tính từ cuối tháng 3/2020 đến nay, Trường Đại học Hùng Vương đã liên tục có các biện pháp ứng phó từ dạy trực tiếp chuyển sang dạy trực tuyến, rồi kết hợp dạy trực tiếp và dạy trực tuyến đáp ứng các quy định hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức đào tạo qua mạng [1]; kết hợp tăng cường các giải pháp quản lý chất lượng lớp học trực tuyến. Nhà trường đã sử dụng công cụ dạy học trực tuyến theo thời gian thực là phần mềm Microsoft Teams để tổ chức dạy học, giao bài tập, tổ chức thi,....

Trong thời gian đầu triển khai hình thức dạy học trực tuyến, mặc dù Nhà trường đã có các buổi tập huấn cho cán bộ quản lý, GV về hình thức dạy học mới song việc thực hiện đem lại hiệu quả chưa rõ nét; SV chưa được chuẩn bị tâm thế; điều kiện hạ tầng kỹ thuật còn chưa đồng bộ... Những điều này đều tác động đến chất lượng, hiệu quả của việc dạy và học.

Một số khó khăn có thể kể đến khi triển khai dạy học trực tuyến là: GV và SV truy cập nhiều lượt cùng lúc sẽ rất khó để đường truyền đảm bảo duy trì giờ học được ổn định. Hơn nữa, nhiều gia đình SV điều kiện kinh tế khó khăn, không có đủ phương tiện, máy tính để học tập, tiếp cận công nghệ, tiếp thu bài giảng.

2.2.1. Thực trạng đối với SV

Để tìm hiểu rõ hơn vấn đề này, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 212 SV tham gia học trực tuyến trong tháng 11/2021 bằng phương pháp sử dụng bảng câu hỏi điều tra và thống kê xử lý số liệu.

Để nắm được tình hình sử dụng các thiết bị của SV chúng tôi đã đưa ra câu hỏi: Anh/chị am hiểu về việc sử dụng các thiết bị máy tính/di động/máy tính bảng? với 5 mức độ trả lời là: Hoàn toàn đồng ý, Đồng ý, Trung lập, Không đồng ý, Hoàn toàn không đồng ý. Kết quả cho thấy 61 SV hoàn toàn đồng ý chiếm tỉ lệ 28.8%, 113 SV đồng ý chiếm tỉ lệ 53.3%, tỉ lệ trung lập là 14.2% (30 SV), số còn lại là 3.8% không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý. Điều này cho thấy đại đa số SV có am hiểu về việc sử dụng các thiết bị khi tham gia học trực tuyến, đây là điều cần thiết để đảm bảo cho SV tiếp cận được nội dung các buổi học.

Ngoài ra chúng tôi cũng khảo sát về các kỹ năng cần thiết khi tham gia học trực tuyến với câu hỏi: Anh/chị nghĩ rằng mình có đủ kỹ năng cần thiết để tham gia học trực tuyến? Với tỉ lệ hoàn toàn đồng ý là 24.1% (51 SV), tỉ lệ đồng ý là 50.5% (107 SV), số lượng SV trung lập là 47 chiếm tỉ lệ 22.2%, còn lại không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý là 3.3%. Như vậy SV nhà trường cũng khá tự tin vào kỹ năng của mình khi tham gia học trực tuyến, từ đó cũng sẽ tác động đến chất lượng học tập của SV.

Tiếp theo chúng tôi khảo sát về những khó khăn của SV gặp phải khi tham gia học trực tuyến trong thời gian qua. Các vấn đề ảnh hưởng khi học trực tuyến là: Mạng kém, đường truyền không ổn định, không đảm bảo kết nối, đôi khi không nhìn được bài giảng chiếm tỉ lệ 23.1% trong SV. Vấn đề liên quan đến thiết bị học tập như: học bằng điện thoại gây mỏi mắt khó nhìn, máy tính dùng thời gian dài bị nóng nguồn gây ảnh hưởng đến hiệu suất thiết bị chiếm tỉ lệ 2.8% trong SV. Môi trường học tập như không gian học, tiếng ồn,... ảnh hưởng tới SV chiếm tỉ lệ 2.4%. Số ít SV gặp vấn đề về kinh tế khi duy trì học trực tuyến do chi trả phí dịch vụ mạng.

Để hiểu được cảm nhận của SV khi học trực tuyến, chúng tôi đưa ra câu hỏi: Những điều anh/chị hài lòng nhất khi tham gia học trực tuyến? SV có sự hài lòng khác nhau, tập trung lại gồm các vấn đề: Phần nhiều SV đều thấy phần mềm học trực tuyến dễ sử dụng, dễ thao tác, tiện lợi, việc học đỡ căng thẳng hơn, tỉ lệ này chiếm 16.5%. SV cũng tỏ ra hài lòng về thời gian học linh hoạt, học được mọi lúc mọi nơi, không phải mất thời gian lên lớp và đảm bảo được an toàn trước tình hình dịch bệnh Covid-19, tỉ lệ này chiếm 2.4%. Một số SV hài lòng về nội dung kiến thức, thấy cô giảng bài nhiệt tình, dễ nắm bắt, dễ trao đổi, có công cụ hỗ trợ giảng dạy như phần mềm làm bài kiểm tra, xem được đáp án, chiếm tỉ lệ 2.8%. Một số SV khác hài lòng về việc có thể xem lại được bài giảng khi xem lại video cuộc họp, có nhiều thời gian để ôn bài chiếm tỉ lệ 4.2%. Số lượng ít hơn SV cảm thấy có nhiều hữu ích khi học trực tuyến là 0.9%.

lĩnh vực có nhiều tiêu chuẩn dựa trên khái niệm, SV có thể học và làm bài khá dễ dàng. Nhưng lĩnh vực thuộc Khoa học tự nhiên như Toán học thì việc dạy trực tuyến và kiểm tra khả năng hiểu bài của SV khá khó khăn. Với lĩnh vực cần thực hành thực tế sáng tạo như mỹ thuật, giáo dục thể chất, tin học... cũng khó khăn không kém.

- Riêng về lĩnh vực công nghệ thông tin, SV cần trang bị máy tính, nhất là với các học phần về lập trình, thực hành. Những SV không có máy tính, học trên điện thoại thì không đáp ứng được hoàn toàn về quy trình, cách thức, kỹ năng cần thiết. Thậm chí máy tính với cấu hình khác nhau cũng có thể gây ra lỗi khác nhau trong quá trình SV kiểm tra kết quả bài làm.

2.2.3. Đánh giá chung

Qua kết quả khảo sát phỏng vấn, chúng tôi đưa ra đánh giá chung về các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng học của SV khi học trực tuyến:

SV có thể sử dụng các thiết bị đa dạng khác nhau để học tập: máy tính, điện thoại, máy tính bảng,... tỉ lệ dùng máy tính chiếm khoảng 2/3 SV, còn lại là dùng điện thoại. Do đó hiệu suất thiết bị ảnh hưởng đến việc duy trì học, kích thích màn hình ảnh hưởng đến thị lực của SV. Trường hợp SV bị mỏi mắt, khó nhìn bài giảng, khó tương tác với phần mềm học trực tuyến sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp thu kiến thức của SV.

Các sự cố về mạng: đường truyền kém, kết nối bị đứt quãng, tốc độ tải dữ liệu chậm, thậm chí bị treo, bật ra khỏi cuộc họp cũng xảy ra thường xuyên. Điều này ảnh hưởng rất lớn tới buổi học, đặc biệt là trong những buổi kiểm tra, thi đánh giá học phần.

Các yếu tố về môi trường học tác động đến khả năng tập trung của SV, đặc biệt khi học ở nhà thì các loại âm thanh tiếng ồn xung quanh góc học tập làm SV khó tập trung nếu không có phòng riêng.

Yếu tố về tâm lý hài lòng, không hài lòng cùng với kỹ năng sử dụng phương tiện tạo nên hứng thú với việc học. Một số lượng nhỏ SV còn chưa quen với phần mềm, làm hạn chế khả năng tìm kiếm thông tin môn học. Việc tương tác với GV cũng cần được quan tâm. Hiện nay GV được SV đánh giá là giảng bài nhiệt tình, dễ trao đổi, điều đó cho thấy đa số GV đã điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp với thực tế, công tác chuẩn bị tốt trước khi lên lớp.

Như vậy GV và SV Trường Đại học Hùng Vương hầu hết đã dần thích nghi với hình thức học trực tuyến. Trong quá trình thực hiện nhiều SV còn gặp phải một số khó khăn nhất định về đường truyền mạng, về môi trường, về yếu tố người học.

Vấn đề tự học của SV cũng cần được nghiên cứu sâu hơn. Hiện nay chưa có công cụ hữu hiệu để đánh giá sát nhất hiệu quả tự học của SV. Đa số SV thực hiện tìm kiếm tài liệu trên Internet, đồng thời sử dụng các nguồn học liệu có sẵn do GV cung cấp thông qua các kênh học tập khác nhau như: trên nhóm học tập, qua zalo, facebook, email,... Tuy nhiên SV cần nâng cao hơn nữa kỹ năng tổng hợp tài liệu, kỹ năng sắp xếp thời gian để tăng giờ tự học, giảm tính thụ động.

3. Đề xuất một số giải pháp khắc phục khó khăn khi học trực tuyến

3.1. Về đường truyền

Nhà trường xem xét thời gian học, bố trí chéo giờ học trực tuyến theo các khung giờ khác nhau để giảm thiểu sự cố nghẽn mạng do mật độ truy cập cùng lúc trong một thời điểm. Bên cạnh việc tổ chức dạy học và nhiều hoạt động khác của Nhà trường trên phần mềm Microsoft Teams, Nhà trường cần khai thác thêm một số phần mềm khác làm phương án dự phòng khi có sự cố.

3.2. Về học liệu

Nhà trường có kế hoạch xây dựng hệ thống học liệu điện tử phong phú, hợp lý, dễ sử dụng. Đặc biệt áp dụng với những học phần kiến thức chung, cơ sở ngành để tăng cường khả năng chia sẻ, dùng chung. Tăng cường kết hợp dạy học qua truyền hình với dạy học trực tiếp tại trường (hình thức học Blended learning).